TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI
Bản án số:14/2019/HS-ST
Ngày: 04/7/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
+ ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa***: bà Trần Thị Kim Thanh.
+ ***Các Hội thẩm nhân dân:***
-Bà Nguyễn Thị Tuyết – Hiệu trưởng trường phổ thông Dân tộc Nội Trú huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.
-Bà Hoàng Thị Hải – Hiệu phó trường Tiểu học thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nữ Hương Giang – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà: Tô Hải Yến - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 07/06/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 07/06/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 13 /2019/HSST-QĐ ngày 20/06/2019 đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Văn T (Tm)**,** Sinh năm 1998, tại G;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn 1, xã IN, huyện C, tỉnh G. Nghề nghiệp: Làm nông;Trình độ học vấn: 7/12;
Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không
Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1975 và bà Phùng Thị M, sinh năm 1975;
Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.
Bị cáo chưa có vợ;
Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Xấu.
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2019 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2/Rơ Châm N**,** Sinh năm 2002, tại Gia Lai;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Làng B, xã IK, huyện C, tỉnh G.
Nghề nghiệp: Làm nông;Trình độ học vấn: 10/12;
Dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin lành.
Con ông: Rơ Châm H, sinh năm 1962 và bà Rơ Châm B1, sinh năm 1972;

Gia đình bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

+ Người đại diện hợp pháp của bị cáo Rơ Châm N: ông Rơ Châm H, sinh năm 1962 (bố đẻ) Có mặt.

+ Người bị hại:

Ông: Phạm Khắc B; sinh năm 1956 (Vắng mặt).

Địa chỉ: thôn 1, xã IK, huyện C, tỉnh G.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Anh: Nguyễn Văn Tr - Sinh năm: 1987 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 2, xã IK, huyện C, tỉnh G.

-Rơ Châm M- sinh năm 2005 có ông Rơ Châm M1 – sinh năm 1975 bố đẻ là người đại diện theo pháp luật (Có mặt).

Đều trú tại:Làng B, xã IK, huyện C, tỉnh G.

+ Người bào chữa cho bị cáo Rơ Châm N: Luật sư Tống Đức Ngũ -Văn phòng luật sư Hà Trung, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Gia lai (Có mặt).

-Đại diện Ủy ban nhân dân xã IaKa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai:

Ông Nguyễn Văn Nam: Chức vụ trưởng Công an xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

+Người phiên dịch: Bà Rơ Châm Ja Na, giáo viên trường tiểu học, xã Ia Phí, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 20/3/2019, vì không có tiền tiêu sài nên Nguyễn Văn T đã rủ Rơ Châm N và Rơ Châm M đi tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản, N và M đồng ý. Vì biết gia đình ông Phạm Khắc B (sinh năm 1956, trú tại thôn 1, xã I K, huyện C) có để 01 chiếc máy bơm nước trong hồ nước tại lô cà phê của gia đình ông B tại làng B, xã IK, C nên Rơ Châm N đã chỉ cho T và M đến lô cà phê nhà ông B để lấy trộm máy bơm nước. Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81S6- 19xx của anh Nguyễn Văn Tr sinh năm 1987 trú làng B, xã IK, huyện C chở T và N đến lô cà phê của gia đình ông B và để chiếc xe mô tô trên ở ngoài đường rồi cả ba cùng đi sâu vào trong lô cà phê của gia đình ông B. Khi đến vị trí hồ nước để chiếc máy bơm, cả ba cùng nhau kéo máy bơm lên khỏi hồ nước, T dùng dũa (đã chuẩn bị từ trước) để cắt dây điện, M và N cùng nhau tháo ống nước. Sau đó, M và N bê máy bơm nước ra vị trí để xe mô tô biển kiểm soát 81S6- 19xx rồi cả ba điều khiển xe đưa máy bơm vừa trộm được đi giấu tại một lô cao su gần làng B, xã IK, huyện C để cất giấu. Sáng ngày 21/03/2019, M và N chở máy bơm đi bán nhưng không ai mua nên M mang chiếc máy bơm trên về nhà M ở làng B, xã IK, C để cất giấu. Đến ngày 27/3/2019, Rơ Châm M đến Ủy ban nhân dân xã IK, C tự thú và giao nộp chiếc máy bơm mà M cùng N và T chiếm đoạt của gia đình ông B; Rơ Châm N ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Chư Păh đầu thú. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn T.

Theo kết luận định giá tài sản số: 09/KL- ĐGTS ngày 29/03/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Păh kết luận: Máy bơm nước điện 3 pha, hiệu DAPHOVINA, công suất 5,5KW, 7 HP (sức ngựa) trị giá: 2.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số:11/CT-VKS ngày 07 tháng 06 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T; Rơ Châm N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 101của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Rơ Châm N.

Đề nghị xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn T mức án từ: 07 đến 09 tháng tù.

- Rơ Châm N mức án từ: 04 đến 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng.

Đối với Rơ Châm M (sinh ngày 29/5/2005) là người đồng phạm với Nguyễn Văn T và Rơ Châm N, nhưng khi thực hiện hành vi "trộm cắp tài sản" M mới được 13 năm 09 tháng tuổi, nên theo quy định của pháp luật hình sự hiện hành thì Rơ Châm M chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét khởi tố đối với M mà ra quyết định xử lý hành chính đối vơi Rơ Châm M là có căn cứ

Về vật chứng: 01(một) chiếc máy bơm nước điện 3 pha, hiệu DAPHOVINA, công suất 5,5KW, 7 HP (sức ngựa), 01 xe mô tô tô nhãn hiệu Yamaha; Biển kiểm soát 81S6-1938. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Khắc B và anh Nguyễn Văn Tr, nên không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Khắc B và anh Nguyễn Văn Tr đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về dân sự, nên không đề cập đến.

Người bị hại là ông Phạm Khắc B có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Tr vắng mặt tại phiên Tòa không bổ sung gì thêm.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Rơ Châm N: Bị cáo Rơ Châm N phạm tội ở độ tuổi vị thành niên, tự nguyện ra đầu thú, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn đã trả cho chủ sở hữu, là người dân tộc thiểu số, có Bà nội là người có công với

cách mạng. Vì vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T và Rơ Châm N phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/03/2019, tại Làng B, xã IK, huyện C, tỉnh G, lợi dụng sơ hở quản lý tài sản của chủ sở hữu trong lúc không có người trông coi ở nhà rẫy, nên Nguyễn Văn T; Rơ Châm N, Rơ Châm M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy bơm nước điện 3 pha, hiệu DAPHOVINA, công suất 5,5KW, 7 HP (sức ngựa) của ông Phạm Khắc B ra khỏi sự quản lý hợp pháp của chủ sở hữu. Trị giá chiếc máy bơm nước mà Nguyễn Văn T; Rơ Châm N, Rơ Châm M chiếm đoạt của ông B là: 2.400.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T; Rơ Châm N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét nhân thân các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu: Năm 2013 bị cáo bị đưa đi Trường Giáo Dưỡng theo quyết định số: 304/QĐ-UB ngày 01/4/2013 của Chủ tịch UBND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai về hành vi "Trộm cắp tài sản", ngày 01/12/2014 chấp hành xong về địa phương sinh sống nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân, chăm chỉ lao động để có thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân mà với bản chất hám lợi cá nhân, lười lao động muốn có tiền nhanh để tiêu xài bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên quá trình điều tra truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã trả cho chủ sở hữu, nên cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với bị cáo Rơ Châm N: Bị cáo đang độ tuổi đi học, đã học hết lớp 10/12 nhưng bị cáo không tiếp tục đi học để có trình độ văn hóa, tu dưỡng đạo đức trở thành người thanh niên tốt trong làng, rèn luyện bản thân, chăm chỉ lao động để có thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân mà với bản chất hám lợi cá nhân, lười lao động muốn có tiền nhanh để tiêu xài nên bị cáo vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc theo quy định của pháp luật để giáo dục bị cáo trở thành

người tốt cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên HĐXX nhận thấy bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, khi vi phạm pháp luật đang ở độ tuổi vị thành niên, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện ra đầu thú, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật sai trái của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có Bà Nội là người có công với cách mạng, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, đã trả lại cho chủ sở hữu, để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm và tái hòa nhập cộng đồng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền đia phương và gia đình quản lý giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Rơ Châm N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình hình sự tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Rơ Châm N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi rủ rê bị cáo N và Rơ Châm M đi trộm cắp tài sản, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Rơ Châm M chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét khởi tố đối với M đã ra quyết định xử lý hành chính, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án.

[3] Về vật chứng: 01(một) chiếc máy bơm nước điện 3 pha, hiệu DAPHOVINA, công suất 5,5KW, 7 HP (sức ngựa), 01xe mô tô tô nhãn hiệu Yamaha; Biển kiểm soát 81S6-19xx. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Khắc B và anh Nguyễn Văn Tr, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Phạm Khắc B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Tr đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về dân sự, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6] Về án phí: các bị cáo Nguyễn Văn T, Rơ Châm N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị các bị cáo: Nguễn Văn T; Rơ Châm N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày (27/3/2019).

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 63; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Rơ Châm N 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án (04/7/2019).

Giao bị cáo Rơ Châm N cho Ủy ban nhân dân xã IK, huyện C, tỉnh G giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo: Nguyễn Văn T; Rơ Châm N mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng Điều 331 và điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho các bị cáo người đại diện theo pháp luật, Luật sư, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/7/2019) lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để xin xét xử phúc thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh;
- Công an huyện Chư Păh;
- Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Chư Păh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Păh;
- UBND xã Ia Nhin, IaKa huyện Chư Păh, Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Thanh